

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3085/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 29 tháng 10 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống mạng ống truyền dẫn, phân phối nước sạch thị trấn Hưng Hóa và các xã lân cận, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ - sử dụng nguồn vốn JBIC.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị số: 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005, Nghị định số: 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số: 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số: 581/TTr-SKH&ĐT ngày 29/9/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống mạng ống truyền dẫn, phân phối nước sạch thị trấn Hưng Hóa và các xã lân cận, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ - sử dụng nguồn vốn JBIC, với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Hệ thống mạng ống truyền dẫn, phân phối nước sạch thị trấn Hưng Hóa và các xã lân cận, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Tam Nông.

3. Đơn vị tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần đầu tư, công nghệ môi trường và hạ tầng kỹ thuật Lạc Việt.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Hưng Hóa và các xã Hồng Đà, Đậu Dương, Hương Nộn, Cổ Tiết, Thọ Văn, Dị Nậu và Thượng Nông - huyện Tam Nông.

5. Diện tích sử dụng đất: 1.520 m²

6. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình cấp IV

7. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng hệ thống mạng ống truyền dẫn, phân phối nước sạch từ trạm xử lý đặt tại xã Xuân Lộc, huyện Thanh Thủy tới thị trấn Hưng Hóa và

các xã Hồng Đà, Đậu Dương, Hương Nộn, Cổ Tiết, Thọ Văn, Dị Nậu và Thượng Nông - huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, công suất 3.000m³/ngđ.

8. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng tuyến ống truyền dẫn, phân phối nước sạch thị trấn Hưng Hóa và các xã Hồng Đà, Đậu Dương, Hương Nộn, Cổ Tiết, Thọ Văn, Dị Nậu và Thượng Nông - huyện Tam Nông (xây dựng các tuyến ống chính tới các ngõ, đường lớn).

- Xây dựng trạm bơm tăng áp thị trấn Hưng Hóa: vị trí đầu thị trấn Hưng Hóa, bao gồm các hạng mục: Nhà trạm bơm tăng áp; Bể chứa nước sạch; Sân đường nội bộ, tường rào bao quanh và các công trình phục vụ công tác quản lý trạm bơm.

9. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

a) Mạng lưới đường ống truyền dẫn:

Xây dựng mạng ống truyền dẫn và phân phối cấp I, bao gồm:

- Ống Composite DN400-PN10, L=3.590m
- Ống Composite DN300-PN10, L=6.217m
- Ống nhựa HDPE D225-PN8, L=4.471m
- Ống nhựa HDPE D160-PN8, L=8.676m
- Ống nhựa HDPE D110-PN8, L=6.966m
- Ống nhựa HDPE D90-PN8, L=5.173m
- Ống nhựa HDPE D65-PN8, L=967m
- Ống nhựa HDPE D50-PN8, L=9.150m
- Ống nhựa HDPE D40-PN8, L=4.581m
- Ống nhựa HDPE D32-PN8, L=8.896m
- Ống nhựa PPR D20, L=7.384m

b) Xây dựng trạm bơm tăng áp thị trấn Hưng Hóa

Xây dựng trạm bơm tăng áp có diện tích 38,0 x 40,0m, tại thị trấn Hưng Hóa. Bao gồm các hạng mục: 38.942.000.000 đồng

- Bể chứa nước sạch: 01 bể, kích thước bể D_xR_xH = 12x12x4,1m; dung tích thiết kế 500m³, kết cấu bằng BTCT M250 đổ tại chỗ;

- Nhà trạm bơm + phòng trực: kích thước 10,5m x 5,1m x 3,6m; kết cấu móng, tường xây gạch chịu lực; sàn mái BTCT mác 200 dày 10cm; mái xây thu hồi xà gồ thép lợp tôn liên doanh, nền BT mác 150 dày 15cm. Trong nhà trạm lắp đặt 03 máy bơm nước sạch trục ngang có thông số kỹ thuật: Lưu lượng khai thác: 70m³/h; Chiều cao đẩy: 50m; Công suất: 15 kw.

Xây dựng trạm biến áp treo công suất: 75KVA-10/0, 4Kv và hệ thống sân đường nội bộ, hàng rào xung quanh đồng bộ theo công trình.

10. Tổng mức đầu tư: 38.933.000.000 đồng.

<i>Trong đó:</i>	+ Chi phí xây dựng:	32.705.000.000, đồng
	+ Chi phí thiết bị:	283.135.000,0 đồng
	+ Chi phí QLDA:	486.625.000, đồng
	+ Chi phí tư vấn đầu tư:	3.277.435.000, đồng
	+ Chi phí khác:	258.637.000, đồng
	+ Chi phí GPMB:	76.790.000, đồng
	+ Dự phòng:	1.845.378.000, đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn JBIC và vốn đối ứng ngân sách.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện: Triển khai thực hiện khi có thông báo vốn.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tam Nông và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hải (Đã ký)